

Sóc Sơn, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Số: 228/2024/QĐST-HNGĐ

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 385/2024/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đức H, huyện S, thành phố H.

*** Bị đơn: Anh Đặng Đình Q, sinh năm 1980.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đức H, huyện S, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Q ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị S và anh Đặng Đình Q.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Chị S và anh Q xác định có 02 con chung là Đặng Kiều T, sinh ngày 30/10/2003 và Đặng Đình T1, sinh ngày 02/10/2007. Chị Đặng Kiều T hiện đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải Q. Ly hôn, anh Q trực tiếp nuôi dưỡng Đặng Đình T1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai

bên có yêu cầu giải Q và Tòa án có Q định khác. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên không yêu cầu Tòa án giải Q về cấp dưỡng nuôi con.

Chị S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, vay nợ, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải Q.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một $\frac{1}{2}$ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị S chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0022687 ngày 20/6/2024, chị S được hoàn lại 150.000 đồng.

III. Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- UBND xã Đức Hòa, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyền số 01);
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng